

Số: **53** /2016/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **19** tháng 9 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tuyên truyền cổ động trực quan và  
quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015;*

*Căn cứ Luật Quảng cáo năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện quảng cáo ngoài trời;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1111/TTr-SVHTTDL ngày 20/5/2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/10/2016 và thay thế Quyết định số 30/2011/QĐ-UBND ngày 25/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, TTCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hòa Hiệp

**QUY ĐỊNH**

**Về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời  
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **53** /2016/QĐ-UBND  
ngày **19** /9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam và người nước ngoài tham gia hoạt động về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân và các đơn vị có liên quan trong quản lý nhà nước về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3. Hình thức tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời**

1. Bảng quảng cáo, băng rôn, biển hiệu, hộp đèn, màn hình chuyên quảng cáo.

2. Phương tiện giao thông.

3. Người chuyển tải sản phẩm quảng cáo; vật thể quảng cáo.

4. Trong các chương trình hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí; hội nghị, hội thảo, triển lãm, hội chợ; cờ phướn tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội có quảng cáo cho nhà tài trợ; tờ rơi, áp phích; các phương tiện khác thực hiện theo các dự án, đề án được UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa phê duyệt.

**Điều 4. Nguyên tắc quản lý đối với hoạt động quảng cáo ngoài trời**

Hoạt động quảng cáo ngoài trời phải tuân theo các quy định của Luật Quảng cáo và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành; các quy

định pháp luật khác có liên quan đồng thời đảm bảo phù hợp với quy hoạch quảng cáo, quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch xây dựng và đảm bảo mỹ quan đô thị.

#### **Điều 5. Giải thích từ ngữ**

Một số từ ngữ trong Quy định này được hiểu như sau:

1. Màn hình chuyên quảng cáo là phương tiện quảng cáo sử dụng công nghệ điện tử để truyền tải các sản phẩm quảng cáo, bao gồm màn hình LED, LCD và các hình thức tương tự.

2. Nóc nhà, mái nhà là phần diện tích trên cùng của ngôi nhà, tòa nhà.

3. Mặt tiền nhà là mặt phía trước của căn nhà có lối đi gắn liền với số nhà và được công nhận tại các giấy tờ có giá trị pháp lý như: Sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất. Trường hợp mặt tường bao quanh nhà nằm trực tiếp trên các giao lộ giao thông (ngã ba, ngã tư của các đường phố) được áp dụng như quy định quảng cáo tại mặt tiền nhà.

4. Mặt hông tường nhà (tường bên trái hoặc tường bên phải căn nhà) là phần tường bao nối liền với tường mặt trước và mặt sau của căn nhà.

5. Phương tiện quảng cáo thực hiện theo hình thức xã hội hóa là những loại hình phương tiện quảng cáo phát sinh từ thực tiễn, chưa quy định cụ thể trong Quy định này thì được thực hiện theo dự án, đề án được UBND tỉnh phê duyệt.

6. Khu vực khuôn viên (khu đô thị, khu công nghiệp, trung tâm thương mại, siêu thị, nhà ga hàng không, nhà ga tàu hỏa, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, bến cảng) là phần diện tích đất trống hoặc không gian được giới hạn bằng tường rào bao quanh trở vào phía trong.

7. Cổ động trực quan: Thể hiện ở nhiều hình thức như băng rôn, cờ phướn, bảng biển, áp phích, tranh biếm họa, tranh cổ động, đoàn cổ động tác động trực tiếp vào thị giác của con người, thông qua thị giác dẫn đến tư duy nhận thức.

8. Bảng quảng cáo tấm lớn: Bảng quảng cáo có diện tích một mặt từ 40 m<sup>2</sup> trở lên.

9. Bảng quảng cáo tấm nhỏ: Bảng quảng cáo có diện tích một mặt dưới 40 m<sup>2</sup>.

10. Bảng chỉ đường: Bảng thông tin địa chỉ, địa điểm dẫn đường vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

## **Chương II TUYÊN TRUYỀN CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN**

## **Điều 6. Các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, pháp luật và quảng cáo không có mục đích sinh lời**

Các cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp, tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền chính trị, kinh tế, xã hội bằng hình thức trực quan (pa-nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, cờ phướn) bên ngoài khu vực trụ sở.

1. Hình thức tuyên truyền bằng bảng quảng cáo: Một mặt, hai mặt, nhiều mặt, bảng nan lạt, hình dáng, kết cấu, chiều cao, chiều rộng tùy thuộc vào từng địa hình, vị trí, cảnh quan, an toàn giao thông, lưới điện để thiết kế bảng quảng cáo cho phù hợp.

2. Hình thức tuyên truyền bằng băng rôn, cờ phướn:

a) Băng rôn tuyên truyền nhiệm vụ chính trị: Chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước (ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02); ngày Giải phóng hoàn toàn Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4); ngày Quốc tế Lao động (01/5), Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (02/9); ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12) và các ngày lễ kỷ niệm của tỉnh, của địa phương; tuyên truyền bầu cử Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, hoặc các khẩu hiệu tuyên truyền về phát triển kinh tế - xã hội (của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy) có màu sắc, kích thước, vị trí treo như sau:

- Màu sắc: Nền đỏ, chữ vàng.

- Kích thước: Rộng từ 0,6 m đến 1,0 m, dài từ 06 m đến 14 m.

- Thời gian treo: Tùy theo từng nhiệm vụ tuyên truyền nhưng không quá 15 (mười lăm) ngày.

- Vị trí treo: Theo quy hoạch.

b) Cờ phướn (băng rôn dọc) tuyên truyền nhiệm vụ chính trị:

- Màu sắc: Nền đỏ, chữ vàng.

- Kích thước: Ngang từ 0,6 m đến 0,8 m đến; cao từ 1,5 m đến 2,5 m.

- Vị trí treo: Theo quy hoạch.

c) Bảng quảng cáo, băng rôn, cờ phướn tuyên truyền các hoạt động mang tính phong trào của các ngành (tuyên truyền phòng, chống ma túy, an toàn giao thông, không hút thuốc lá, phòng chống các dịch bệnh, cổ động các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao) quy định màu sắc, kích thước, vị trí treo như sau:

- Đối với bảng tuyên truyền: Tuân theo các quy định tại Khoản 1 Điều này. Vị trí lắp dựng theo quy hoạch của địa phương.

- Đối với băng rôn ngang: Nền xanh, chữ trắng; không được treo băng ngang qua đường (theo đặc tuyến đường quy hoạch); kích thước rộng từ 0,6 m

đến 1,0 m, dài từ 06 m đến 14 m, thời gian tuyên truyền không quá 15 (mười lăm) ngày.

- Đối với băng rôn dọc (cờ phướn): Không được làm nền đỏ, chữ vàng; kích thước ngang từ 0,6 m đến 0,8 m đến; cao từ 1,5 m đến 2,5 m; vị trí theo quy hoạch, thời gian treo không quá 15 (mười lăm) ngày.

#### **Điều 7. Khu vực ưu tiên việc tuyên truyền cổ động chính trị**

Trục cổ động chính trị là các trục đường, tuyến đường có ý nghĩa chính trị xã hội của địa phương, nơi tập trung dân cư. Trên trục này sẽ quy hoạch: Vị trí, số lượng treo băng rôn, pano, hộp đèn, màn hình vị trí sẽ được xác định căn cứ:

1. Khu trung tâm hành chính của tỉnh, các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các thị trấn.
2. Một số điểm nút giao thông quan trọng.
3. Khu trung tâm văn hoá, khu vui chơi giải trí.
4. Tại các điểm ranh giới tiếp giáp hành chính giữa các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.
5. Điểm giáp ranh giữa tỉnh Đồng Nai với các tỉnh: Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận, Lâm Đồng và thành phố Hồ Chí Minh.
6. Trên các trục giao thông quan trọng, đường vành đai, đường xuyên tâm...
7. Quy hoạch cổ động chính trị cần chú ý các trọng điểm sau:
  - a) Thành phố Biên Hòa: Tuyến đường Nguyễn Văn Trị, Trung tâm Hội nghị và Tổ chức sự kiện, Khu Văn miếu Trấn Biên.
  - b) Thị xã Long Khánh: Khu vực tượng đài chiến thắng Long Khánh, bia chiến thắng, tuyến đường Hùng Vương, tuyến đường Cách Mạng tháng Tám.
  - c) Huyện Nhơn Trạch: Đài tưởng niệm Đặc công Rừng Sát, tuyến đường Trần Phú.
  - d) Huyện Vĩnh Cửu: Tuyến đường 322, đường vào Khu Trung ương Cục miền Nam (Chiến khu Đ), đường ĐT 767 trục qua Hồ Trị An.

### **Chương III**

## **KHU VỰC KHÔNG QUẢNG CÁO, KHU VỰC HẠN CHẾ QUẢNG CÁO**

## **VÀ HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO ĐƯỢC KHUYẾN KHÍCH**

#### **Điều 8. Khu vực cấm quảng cáo**

1. Trụ sở của cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, doanh trại quân đội, trụ sở công an và các tổ chức quốc tế trên địa bàn tỉnh.

2. Các di tích: Lịch sử văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ học đã được xếp hạng (bao gồm khu vực I và khu vực II của di tích); khuôn viên nơi đặt tượng đài, bia tưởng niệm, đình, đền, miếu; các cơ sở tôn giáo; nghĩa trang; cổng chào vào thành phố, thị xã, thị trấn; cổng khu phố, ấp văn hóa, xã văn hóa.

3. Không lắp đặt bảng quảng cáo trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ tại các vị trí giao lộ, vòng xoay.

4. Không lắp đặt công trình quảng cáo trong hành lang an toàn đối với cầu, hầm đường bộ.

5. Không lắp đặt công trình quảng cáo trong phạm vi hành lang an toàn đường cao tốc.

6. Không lắp đặt công trình quảng cáo trong hoặc ngoài hành lang an toàn đường bộ khi khoảng cách từ mép đất của đường bộ đến điểm gần nhất của biển quảng cáo không đảm bảo: Tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của biển (điểm cao nhất của biển) và không được nhỏ hơn 05 m; việc lắp đặt các công trình tuyên truyền cổ động chính trị trên đất dành cho đường bộ phải được ý kiến của cơ quan quản lý đường bộ theo quy định hiện hành.

7. Treo, đặt, dán, vẽ các sản phẩm quảng cáo trên cột điện, trụ điện, cột tín hiệu giao thông và cây xanh nơi công cộng.

8. Nghiêm cấm phát tờ rơi quảng cáo tại các giao lộ, vòng xoay, nơi công cộng.

### **Điều 9. Khu vực hạn chế quảng cáo**

1. Khu vực hạn chế quảng cáo kinh tế, thương mại, dịch vụ: Trung tâm Hội nghị và Tổ chức sự kiện tỉnh.

2. Các tuyến đường của thành phố Biên Hòa bao gồm: Nguyễn Ái Quốc (đoạn từ Cổng 2 - Nhà máy A42 đến trụ sở Hội Cựu chiến binh Đồng Nai), 30/4, Hà Huy Giáp (đoạn từ vòng xoay công viên Biên Hùng đến Nhà trẻ Hoa Mai), Cách mạng tháng Tám (đoạn từ Nhà Thiếu nhi tỉnh qua Trường Tiểu học Nguyễn Du), Nguyễn Văn Trị (đoạn từ ngã ba Nguyễn Văn Trị - Cách Mạng tháng Tám đến ngã ba Nguyễn Văn Trị - Nguyễn Trãi).

3. Đối với các huyện và thị xã Long Khánh (gọi tắt là cấp huyện): Các đoạn đường đi ngang qua trụ sở Huyện ủy, Thị ủy, UBND cấp huyện; Trung tâm Bồi dưỡng chính trị cấp huyện, trụ sở quân đội, công an, tòa án, bệnh viện, trường học.

### **Điều 10. Sản phẩm, hàng hóa hạn chế quảng cáo**

1. Bao cao su được quảng cáo trong chương trình biểu diễn nghệ thuật tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS và tuyên truyền cho chương trình sức khỏe, sinh sản.

2. Băng vệ sinh, thuốc chữa bệnh ngoài da, thuốc tẩy giun sán, dung dịch vệ sinh phụ nữ, thiết bị dành cho nhà vệ sinh (bồn cầu) không quảng cáo trong chương trình biểu diễn nghệ thuật, hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; nếu quảng cáo ngoài trời thì chỉ được thực hiện tại khuôn viên trung tâm thương mại, siêu thị, không quảng cáo các sản phẩm trên tại các khu vực trung tâm hành chính, trung tâm đô thị.

3. Quảng cáo nội y trên ma nơ canh (búp bê người mẫu) chỉ được quảng cáo trong phạm vi cơ sở sản xuất, phía trong các cửa hàng thời trang.

#### **Điều 11. Những hoạt động quảng cáo được khuyến khích bao gồm**

1. Quảng cáo theo phương thức xã hội hóa kết hợp quảng cáo thương mại với cổ động trực quan trên các phương tiện quảng cáo ngoài trời.

2. Quảng cáo các hoạt động du lịch và sản phẩm du lịch của tỉnh; hoạt động quảng cáo tại địa bàn nông thôn đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu đô thị mới.

3. Quảng cáo các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh của tỉnh.

4. Quảng cáo bằng các phương tiện có công nghệ hiện đại, vật liệu bền, an toàn; hình thức sinh động, hấp dẫn, sản phẩm quảng cáo có tính an toàn xã hội cao.

5. Nội dung quảng cáo về tuyên truyền bản sắc văn hóa dân tộc, tôn vinh đất nước, con người Việt Nam.

### **Chương IV**

## **HÌNH THỨC, PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI**

### **Mục 1**

## **HÌNH THỨC, PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI KHÔNG THỰC HIỆN THỦ TỤC THÔNG BÁO SẢN PHẨM QUẢNG CÁO**

#### **Điều 12. Quảng cáo trên phương tiện giao thông**

1. Quảng cáo trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quảng cáo và giao thông; diện tích quảng cáo không vượt quá 50% diện tích mỗi mặt được phép quảng cáo của phương tiện giao thông; không được quảng cáo mặt trước, mặt sau và nóc của phương tiện giao thông; việc thể hiện biểu trưng, lô-gô của chủ phương tiện giao thông hoặc hãng xe

trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông.

2. Nội dung quảng cáo trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của Luật Quảng cáo. Người quảng cáo, người thực hiện quảng cáo, người cho thuê phương tiện quảng cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung quảng cáo.

### **Điều 13. Biển hiệu**

1. Việc thực hiện biển hiệu phải tuân thủ quy định tại Điều 34 Luật Quảng cáo và các yêu cầu sau:

a) Vị trí: Đặt ở cổng hoặc mặt trước của trụ sở hoặc nơi kinh doanh của tổ chức, cá nhân.

b) Kiểu dáng: Biểu hiện ngang hoặc biển hiệu dọc.

- Biển hiệu ngang: Chiều cao tối đa 02 m, chiều dài không vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà.

- Biển hiệu dọc:

Chiều ngang tối đa là 01 m, chiều cao tối đa là 04 m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu.

2. Trên tuyến đường khu vực nội thành, mỗi cơ sở kinh doanh được đặt một biển hiệu ngang. Trên tuyến đường khu vực ngoại thành, mỗi cơ sở kinh doanh được đặt một biển hiệu ngang hoặc một biển hiệu dọc.

3. Biểu hiện có diện tích một mặt trên 20 m<sup>2</sup> kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình xây dựng có sẵn phải có giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 31 Luật Quảng cáo.

## **Mục 2**

## **HÌNH THỨC, PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI PHẢI THỰC HIỆN THỦ TỤC THÔNG BÁO SẢN PHẨM QUẢNG CÁO**

### **Điều 14. Quảng cáo trên băng rôn**

1. Quảng cáo bằng băng rôn cho các hội nghị, hội thảo, triển lãm, hội chợ, hoạt động văn hóa - xã hội; hoạt động chào mừng kỷ niệm, các sự kiện kinh tế, chính trị; các ngày hoạt động biểu diễn nghệ thuật, hoạt động thể dục thể thao, vui chơi giải trí tại hệ thống các cột treo băng rôn theo quy hoạch của tỉnh, thành phố và cấp huyện phải tuân theo điều kiện:

a) Số lượng tối đa 50 băng rôn cho một hoạt động trên địa bàn huyện, thị xã hoặc thành phố; thời hạn quảng cáo không quá 15 ngày. Kích thước băng rôn: rộng từ 0,6 m đến 1,0 m, dài từ 08 m đến 10 m. Nội dung băng rôn ngoài



nội dung quảng cáo phải ghi rõ tên đơn vị tổ chức thực hiện, số giấy phép, thời gian và thời hạn treo;

b) Sau khi được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chấp thuận bằng văn bản, tổ chức, cá nhân phải tiến hành ký hợp đồng thuê cột treo băng rôn với chủ đầu tư (nếu có các cột treo riêng) và phải nộp phí dịch vụ treo, tháo dỡ băng rôn hết thời hạn theo quy định của văn bản chấp thuận;

c) Sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức, cá nhân phải liên hệ với Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện để được hướng dẫn vị trí treo phù hợp với quy hoạch của địa phương.

2. Quảng cáo bằng cờ phướn có nội dung tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội theo phương thức xã hội hóa phải tuân theo các điều kiện:

a) Công tác tuyên truyền theo phương thức xã hội hóa phải có ý kiến chấp thuận của UBND tỉnh hoặc UBND cấp huyện.

b) Số lượng tối đa là 100 băng rôn dọc cho một hoạt động, thời hạn không quá 15 ngày. Kích thước băng rôn dọc: Rộng từ 0,6 m đến 0,8 m, cao từ 1,5 m đến 2,5 m; phần diện tích quảng cáo cho logo của đơn vị tài trợ đặt ở dưới phướn; kích thước: Rộng 0,8 m x cao 0,5 m. Băng rôn dọc phải được treo trên giá đỡ; giá đỡ phải được thiết kế bằng thép không rỉ, liên kết chắc chắn bên trên và bên dưới phướn với thân cột đèn chiếu sáng.

c) Băng rôn dọc treo trên thân cột đèn chiếu sáng phải đảm bảo an toàn và cảnh quan đô thị.

4. Các huyện, thị xã, thành phố lập đề án quy hoạch tổ chức và quản lý treo băng rôn trên những tuyến phố thuộc địa bàn, trừ những tuyến phố thực hiện ở cấp thành phố, phù hợp với quy hoạch quảng cáo ngoài trời của địa phương.

5. Quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn có nội dung tuyên truyền, cổ động chính trị, chính sách xã hội phải tuân theo những quy định sau:

a) Biểu trưng, lô-gô, nhãn hiệu hàng hóa của người quảng cáo phải đặt ở phía dưới cùng đối với bảng quảng cáo, băng-rôn dọc và phía bên phải đối với băng-rôn ngang.

b) Diện tích thể hiện của biểu trưng, lô-gô, nhãn hiệu hàng hóa của người quảng cáo không quá 20% diện tích bảng quảng cáo, băng rôn.

### **Điều 15. Quảng cáo trên bảng quảng cáo tấm lớn**

1. Trên các tuyến đường ngoài đô thị được phép lắp đặt bảng quảng cáo tấm lớn có kiểu dáng phù hợp (một mặt hoặc nhiều mặt) và phải tuân theo các quy định tại Bảng 1, Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện quảng cáo ngoài trời quy định yêu cầu kỹ thuật đối với bảng quảng cáo tấm lớn đặt trên đường ngoài đô thị.

2. Công trình quảng cáo đứng độc lập, thực hiện theo Luật Quảng cáo; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và quy hoạch quảng cáo ngoài trời của tỉnh.

3. Tùy thuộc quy mô, địa điểm xây dựng công trình quảng cáo đứng độc lập phải tuân thủ các quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng; đảm bảo an toàn cho công trình và các công trình lân cận và các yêu cầu về: Độ cao tĩnh không, đảm bảo về bảo vệ môi trường, độ thông thủy, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện nước, viễn thông), hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử văn hóa và khoảng cách đến các công trình dễ cháy nổ, độc hại, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

#### **Điều 16. Quảng cáo tại công trình, nhà ở riêng lẻ**

1. Không quảng cáo trên nóc nhà, hoặc che lấp nóc nhà, mái nhà. Số lượng, vị trí, chiều cao bảng quảng cáo tại công trình, nhà ở phải phù hợp với vị trí, quy mô, kích thước bề mặt công trình, hình thể ngôi nhà.

2. Bảng quảng cáo tấm nhỏ lắp đặt tại mặt tiền các công trình, nhà ở riêng lẻ:

a) Bảng quảng cáo ngang:

- Mỗi tầng chỉ được đặt một bảng, chiều cao tối đa 02 m, chiều ngang không được vượt quá giới hạn chiều ngang mặt tiền công trình, nhà ở.

- Vị trí: Ôp sát vào ban công, mái hiên, mép dưới bảng trùng với mép dưới của sàn ban công, mái hiên; hoặc ôp sát vào mặt tường nhà nhưng không che chắn thông gió, thiếu sáng.

b) Bảng quảng cáo dọc:

- Chiều ngang tối đa 01 m, chiều cao tối đa 04 m không vượt quá chiều cao của tầng công trình, nhà ở nơi đặt bảng quảng cáo.

- Vị trí đặt: Ôp sát vào mặt tường đứng ngôi nhà.

3. Bảng quảng cáo treo, gắn, ôp vào mặt tường bên công trình, nhà ở riêng lẻ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Đối với khu vực nội thành: Chiều cao bảng quảng cáo tối đa 05 m, chiều dài không vượt quá giới hạn mặt tường tại vị trí đặt bảng, diện tích mặt bảng phải tùy thuộc vào vị trí, quy mô, kích thước bề mặt công trình, hình thể ngôi nhà và phải có ý kiến của cơ quan quản lý về quảng cáo. Không quá 02 bảng tại mặt tường bên.

Mặt tường bên công trình, nhà ở riêng lẻ tiếp giáp trực tiếp với vỉa hè đường giao thông từ ngã ba của các đường, phố trở lên: Chiều cao bảng tối đa 02 m.

b) Đối với khu vực ngoại thành: Chiều cao bảng tối đa 05m, chiều dài không vượt quá giới hạn mặt tường tại vị trí đặt bảng. Không quá 02 bảng tại mặt tường bên.

c) Đối với công trình, nhà ở 04 tầng trở xuống, chiều cao của bảng quảng cáo ốp vào mặt tường bên không được nhô lên quá sàn mái 1,5 m. Công trình, nhà ở 05 tầng trở lên toàn bộ diện tích mặt bảng quảng cáo phải gắn, ốp vào mặt tường bên.

4. Đối với các tòa nhà cao tầng là khách sạn, trung tâm thương mại, trung tâm tài chính, trung tâm tài chính, ngân hàng, trung tâm hoạt động văn hóa đa năng, cao ốc trụ sở, văn phòng cho thuê được lắp đặt thêm bảng quảng cáo dạng chữ tại tầng trên cùng.

5. Tòa nhà ở cao tầng trong khu đô thị, nhà chung cư cao tầng được quảng cáo tại tầng dịch vụ.

6. Bảng quảng cáo đặt tại mặt ngoài tòa nhà cao tầng, công trình nhà ở phải đảm bảo an toàn chịu lực, phòng chống cháy nổ, an toàn sinh mạng, thông gió, chiếu sáng. Bảng quảng cáo có diện tích có diện tích một mặt trên 20 m<sup>2</sup> kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình, nhà ở phải có giấy phép xây dựng theo Điều 31 Luật Quảng cáo.

7. Trong khuôn viên công trình đang xây dựng được lắp đặt hoặc thể hiện quảng cáo tạm thời vào mặt tường rào bao quanh công trình, nhưng không được gây ảnh hưởng đến công tác thi công, các hoạt động bình thường của các công trình lân cận và các hoạt động xung quanh khác.

8. Trong khuôn viên trung tâm thương mại, siêu thị, nhà ga, sân bay, bến xe, bãi đỗ xe (được cơ quan có thẩm quyền giao đất hoạt động ổn định) được thực hiện quảng cáo, diện tích mặt bảng phải phù hợp với vị trí, quy mô, kích thước bề mặt công trình và có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về quảng cáo và xây dựng; bảng quảng cáo đứng độc lập có diện tích dưới 40 m<sup>2</sup> thực hiện theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh. Không quảng cáo tại các bãi đỗ xe tạm thời.

9. Trong các khu vực hạn chế xây dựng được đặt bảng quảng cáo có diện tích tối đa là 20 m<sup>2</sup>.

### **Điều 17. Quảng cáo tại dải phân cách của đường đô thị**

1. Quảng cáo tại dải phân cách của đường đô thị phải đảm bảo mỹ quan, không ảnh hưởng đến các quy chuẩn về giao thông và xây dựng; thực hiện thống nhất mẫu quảng cáo trên cùng một tuyến đường.

2. Hình thức: Hộp đèn quảng cáo đứng độc lập.

3. Yêu cầu kỹ thuật: Theo quy định tại Bảng 2, Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện quảng cáo ngoài trời quy định quy định yêu cầu kỹ thuật đối với hộp đèn đặt trên dải phân cách của đường đô thị, có điều chỉnh trên thực tế từng tuyến đường đảm bảo phù hợp với địa hình cụ thể của khu vực và cảnh quan đô thị.

4. Việc lắp đặt các công trình quảng cáo, tuyên truyền trên đất dành cho đường bộ phải có ý kiến của cơ quan quản lý đường bộ theo quy định hiện hành.

#### **Điều 18. Quảng cáo trên màn hình chuyên quảng cáo**

1. Việc đặt màn hình chuyên quảng cáo phải tuân theo quy định của Luật Quảng cáo, quy định khác của pháp luật có liên quan và quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Khi thực hiện quảng cáo trên màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời không được dùng âm thanh.

3. Quảng cáo trên màn hình không thuộc quy định tại Khoản 2 Điều này được sử dụng âm thanh theo quy định của pháp luật về môi trường.

#### **Điều 19. Quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự**

1. Quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự tại địa điểm cố định phải tuân thủ quy định sau:

a) Quảng cáo không được vượt quá độ ồn cho phép theo quy định của pháp luật về môi trường.

b) Không được quảng cáo tại trụ sở cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang, trường học, bệnh viện.

c) Không được quảng cáo trên hệ thống truyền thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn.

2. Không được quảng cáo bằng loa phóng thanh gắn với phương tiện giao thông và các phương tiện di động khác tại nội thành, nội thị của thành phố, thị xã.

#### **Điều 20. Quảng cáo phục vụ chương trình biểu diễn nghệ thuật và tổ chức các sự kiện về văn hóa, thể thao và du lịch**

1. Quảng cáo trong chương trình văn hóa, thể thao phải thực hiện theo pháp luật về nghệ thuật biểu diễn và thể dục, thể thao.

2. Không được treo, đặt, dán, dựng sản phẩm quảng cáo ngang bằng hoặc cao hơn biểu trưng, lô-gô hoặc tên của chương trình; khổ chữ thể hiện trên sản phẩm quảng cáo không quá một phần hai khổ chữ tên của chương trình.

3. Quảng cáo trên khu vực sân khấu phải đảm bảo mỹ quan và không được che khuất tầm nhìn của người xem.

4. Quảng cáo trong sân vận động, nhà thi đấu và các địa điểm diễn ra hoạt động thể dục thể thao không được che khuất Quốc kỳ, Quốc huy, ảnh lãnh tụ, bảng hướng dẫn chuyên môn và tầm nhìn của khán giả; không làm ảnh hưởng đến hoạt động tập luyện, thi đấu, biểu diễn của vận động viên, việc chỉ đạo của huấn luyện viên và việc thực hiện nhiệm vụ của ban tổ chức, trọng tài, nhân viên hướng dẫn, y tế, người phục vụ.

**Điều 21. Quảng cáo tại nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt, trạm rút tiền tự động của ngân hàng (trạm ATM)**

1. Không quảng cáo trên nóc nhà chờ xe buýt; không đặt bảng quảng cáo đứng độc lập trong khu nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt.

2. Được thực hiện quảng cáo trong phạm vi nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt và phải được bố trí đồng bộ với hạ tầng nhà chờ, trạm trung chuyển xe buýt. Biển quảng cáo không gây ảnh hưởng tới vị trí đứng, ngồi của người dân đón xe buýt cũng như tầm nhìn đón, trả khách của xe buýt.

3. Phía ngoài trạm ATM được quảng cáo tên gọi, tên viết tắt, nhãn hiệu của ngân hàng là chủ sở hữu máy. Mọi dịch vụ của ngân hàng chỉ được quảng cáo bên trong trạm, đảm bảo mỹ quan đô thị.

**Điều 22. Hoạt động quảng cáo trong lĩnh vực khác**

Hoạt động quảng cáo trong lĩnh vực thể dục, thể thao; y tế và các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quảng cáo và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

**Chương V  
TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

**Điều 23. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Tổ chức, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về quảng cáo và thực hiện Quy chế quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo đối với các loại hình quảng cáo ngoài trời phải thực hiện thông báo sản phẩm quảng cáo.

4. Chủ trì thẩm định các đề án tuyên truyền theo hình thức xã hội hóa kết hợp quảng cáo cho nhà tài trợ trình UBND tỉnh quyết định.

5. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về hoạt động quảng cáo theo quy định của pháp luật.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố về công tác quản lý nhà nước hoạt động quảng cáo tại địa phương.

7. Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ quản lý trong hoạt động quảng cáo.

8. Theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định trình UBND tỉnh cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ quảng cáo nước ngoài.

10. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND cấp huyện thực hiện xây dựng quy hoạch chi tiết tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời; tuyên truyền phổ biến và tổ chức hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động quảng cáo.

11. Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng với chính quyền ở địa phương tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm thực hiện quảng cáo theo thẩm quyền.

12. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 31 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

13. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của UBND tỉnh.

#### **Điều 24. Sở Xây dựng**

1. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc xây dựng, điều chỉnh, quy hoạch quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông Vận tải xác định vị trí đối với việc lắp đặt công trình quảng cáo trong công viên, địa điểm lắp đặt giá treo băng rôn tại thân cột đèn chiếu sáng công cộng thuộc địa bàn được phân công nhiệm vụ quản lý của UBND tỉnh.

3. Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 31 Luật Quảng cáo; Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng công trình theo giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc chỉ đạo UBND phường, xã, thị trấn quản lý, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng của công trình quảng cáo trên địa bàn.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về xây dựng công trình quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

#### **Điều 25. Sở Giao thông Vận tải**

1. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác định việc quảng cáo tại cầu vượt, đường hầm dành cho người đi bộ, nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt, dải phân cách, bến xe, bãi đỗ xe.

3. Xử lý sai phạm về quy định chuyên ngành giao thông vận tải đối với bảng quảng cáo theo thẩm quyền.

#### **Điều 26. Sở Công Thương**

1. Có ý kiến về nội dung quảng cáo đối với quảng cáo thương mại, quảng cáo các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực do Sở Công Thương quản lý cho cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về nội dung quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

#### **Điều 27. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hoạt động quảng cáo.

2. Phối hợp UBND huyện, thị xã, thành phố và cơ quan công an xử lý các số điện thoại quảng cáo rao vặt không đúng quy định nơi công cộng gây mất mỹ quan đô thị.

#### **Điều 28. Sở Y tế**

1. Có ý kiến về nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực của Sở quản lý cho cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về nội dung biển hiệu, quảng cáo của các cơ sở y tế, phòng khám, nhà thuốc trên địa bàn thành phố; quản lý nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực theo quy định của Luật Quảng cáo và văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **Điều 29. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh về quy trình, thủ tục liên quan đến sử dụng đất đai đối với các vị trí quảng cáo theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời được UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo các quy định của pháp luật về đất đai.

3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, môi trường của công trình quảng cáo theo thẩm quyền.

#### **Điều 30. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Sở Kế hoạch và Đầu tư trong phạm vi, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét xử lý các vi phạm trong lĩnh vực quảng cáo theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp.

**Điều 31. Các sở, ban, ngành liên quan khác**

1. Các Sở, ngành liên quan trong phạm vi quyền hạn có trách nhiệm phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia xây dựng quy hoạch các loại hình quảng cáo, thỏa thuận bằng văn bản về địa điểm, các phương tiện, nội dung quảng cáo theo quy định quản lý chuyên ngành.

2. Công an tỉnh, Công an cấp huyện; Cảnh sát phòng cháy chữa cháy có trách nhiệm phối hợp ngành Văn hóa, thể thao và du lịch nắm bắt thông tin và xử lý hành vi vi phạm Luật Quảng cáo đối với người phát tán tờ rơi tại các giao lộ, vòng xoay; kiểm tra, xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật trong hoạt động quảng cáo; kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân, cơ sở kinh doanh lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo không đúng quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy.

**Điều 32. UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.**

UBND cấp huyện trong phạm vi, quyền hạn của mình:

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về các hoạt động quảng cáo trên địa bàn quản lý.

2. Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo thuộc thẩm quyền được UBND tỉnh giao theo Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng công trình theo giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trên địa bàn quản lý.

4. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng đề án quy hoạch tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời ở địa phương.

5. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng chức năng liên quan phối hợp chặt chẽ các phòng chuyên môn, Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác quản lý nhà nước hoạt động quảng cáo trên địa bàn; chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc UBND xã, phường, thị trấn tổ chức việc kiểm tra và xử lý sai phạm về hoạt động quảng cáo; tổ chức lực lượng cưỡng chế, tháo dỡ các bảng quảng cáo vi phạm trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định hiện hành.

6. Chỉ đạo UBND các phường, xã, thị trấn thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.



7. Báo cáo định kỳ về công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo tại địa phương gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**Điều 33. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; các Sở ngành, đơn vị, địa phương chủ động báo cáo đề xuất UNND tỉnh (đồng gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp ý kiến) xem xét điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

The image shows a circular official seal of the Provincial People's Committee. The seal features a five-pointed star in the center, surrounded by the words "ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH" (Provincial People's Committee) and "HÀNG TRƯỞNG" (Honorary Member). A handwritten signature in black ink is written over the seal. Below the seal, the name "Nguyễn Hòa Hiệp" is printed.

**Nguyễn Hòa Hiệp**